TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA TƠ** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2017/HSST
Ngày: 07/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TƠ, TỈNH QUẢNG NGÃI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - chủ tọa phiên toà*: Ông Trần Trung Tiến;
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đinh Xuân Tùng và bà Phạm Thị Hạnh;
- *Thư ký phiên tòa ghi biên bản phiên tòa*: Ông Nguyễn Hoàng Thịnh - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Ba Tơ.
- *Đại diện viện kiểm sát tham gia phiên toà*: Ông Đinh Văn Ngãi - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tơ.

Trong ngày 07 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Tơ – mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2017/HSST ngày 17 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo sau:

Họ và tên: Phạm Văn T, sinh ngày 05/3/1994; Nơi sinh: Xã B, huyện C, tỉnh Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Thôn N, xã B, huyện C, tỉnh Quảng Ngãi; Dân tộc: Hre; Trình độ học vấn: 04/12; Nghề nghiệp: Nông; Con ông Phạm Văn M (sinh năm 1978) và bà Phạm Thị Đ (sinh năm 1979); Vợ: Phạm Thị T (sinh năm 1993), con: 01 con sinh năm 2016; Tiền sự, Tiền án: không; Bị cáo bị bắt để tạm giam từ ngày 25/8/2017 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn T: Bà Hồng Thị T, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi. (Có mặt)

* Người bị hại: Ông Phạm Văn D (đã chết).

* Đại diện hợp pháp cho bị hại ông Phạm Văn D (đã chết):

- Ông Phạm Văn V, sinh năm 1959 (cha đẻ của bị hại);

- Bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1959 (mẹ đẻ của bị hại);

- Chị Phạm Thị T, sinh năm 1983 (vợ bị hại),

Cùng nơi cư trú: Thôn X, xã V, huyện C, tỉnh Quảng Ngãi.

Ông V, bà Đ đã ủy quyền tham gia tố tụng cho chị Phạm Thị T, sinh năm 1983, nơi cư trú: Thôn Nước Xuyên, xã Ba Vì, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền ngày 10/5/2017. (có mặt)

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Phạm Thị S, sinh năm 2002 (con đẻ của bị hại); (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn X, xã V, huyện C, tỉnh Quảng Ngãi.

* Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Phạm Thị T (mẹ đẻ của chị S), sinh năm 1983, nơi cư trú: Thôn X, xã V, huyện C, tỉnh Quảng Ngãi.

Chị Sim đã ủy quyền cho chị Phạm Thị T (mẹ đẻ của chị S), sinh năm 1983, nơi cư trú: Thôn X, xã V, huyện C, tỉnh Quảng Ngãi tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền ngày 10/5/2017.

* Người làm chứng:

- Ông Phạm Văn B, sinh năm 1972; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn K, xã X, huyện C, tỉnh Quảng Ngãi.

- Anh Phạm Văn H, sinh năm 1992; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn X, xã V, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi.

* Người phiên dịch: Ông Phạm Văn P, Công chức Phòng Nội vụ huyện Ba Tơ *(phiên dịch tiếng Hre cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa).* (Có mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo Phạm Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tơ truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào sáng ngày 07/9/2016, sau khi Phạm Văn T uống rượu với bạn rồi về nhà cha mẹ vợ mình ngủ ở xã V, huyện C. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Phạm Văn Ti điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 76K1 – 075.54 đi về nhà cha, mẹ đẻ của mình ở thôn N, xã X, huyện C, khi đi đến đoạn đường bê tông liên xã V đi xã X, thuộc thôn X, xã V, huyện C, thì Phạm Văn T phát hiện ông Phạm Văn D đang đi bộ phía trước cùng chiều. Do không làm chủ được tốc độ, không chú ý quan sát, hơn nửa trời tối và có mưa hạt nên khi điều khiển xe mô tô vượt lên phía trước, làm tay lái phía bên phải đã va vào bên hông người của ông Phạm Văn D, làm ông D ngã xuống mặt đường, bị thương tích nặng; còn Phạm Văn T điều khiển xe mô tô chạy loạng choạng được một đoạn thì ngã về lề đường phía bên phải theo hướng từ xã V đi về xã X. Sau khi sự việc xảy ra, thì ông Phạm Văn D được người dân trong thôn, đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Quảng Ngãi. Do bị thương tích quá nặng, nên đến ngày 25/9/2016 thì ông D chết khi đang điều trị tại Bệnh viện.

Kết quả công tác khám nghiệm hiện trường cho thấy: Hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ, nơi xảy ra tại đường bê tông liên xã V đi xã X, thuộc thôn X, xã V, huyện C, tỉnh Quảng Ngãi. Phía đông bắc hiện trường giáp nhà ông Phạm Văn S và các nhà dân khác, phía Tây giáp với nhà ông Phạm Văn H và các nhà dân khác, đoạn đường chạy theo hướng từ Tây Bắc về Đông Nam (từ xã V đi xã X) đường bê tông có lòng đường rộng 3,5m. Trên hiện trường phát hiện có 01 xe mô BKS 76K1 – 075.54 trong trạng thái dựng đứng bên mép đường.

Tại vị trí cách trụ nhà phía Đông Bắc của nhà ông Phạm Văn H về phía Đông Bắc 15,75m và cách mép đường Đông Bắc về Tây Nam 2,27m phát hiện vùng chất màu nâu đỏ có kích thước (0,72 x 0,26)m, đầu phía đông của vùng chất màu nâu đỏ cách mép đường Đông Bắc về Tây Nam 2,1m.

Từ đầu phía Đông của vùng chất màu nâu đỏ về phía đông 0,2m và cách mép đường đông Bắc về Tây Nam 2,4m được đánh dấu số 1 đây là vị trí nạn nhân Phạm Văn D nằm sau khi bị tai nạn, nạn nhân nằm ngã nghiêng trên mặt đường, đầu nạn nhân quay về hướng Tây Bắc, chân nạn nhân quay về hướng Đông Nam, mặt nạn nhân quay về hướng Đông Bắc.

Từ đầu phía Đông của vùng chất màu nâu đỏ về phía Đông 0,5m và cách mép đường Đông Bắc về Tây Nam 1,9m phát hiện có vết chà sát mặt đường có kích thước (0,6 x 0,02)m, có hướng từ Tây sang Đông (được đánh dấu V2), đầu Đông của V2 cách mép đường Đông Bắc về Tây Nam 1,9m.

Từ đầu đông của V2 về Đông Nam 7,67m và sát mép đường Tây Nam phát hiện thấy 01 vùng đất bùn bị cày xới có kích thước (0,5 x 0,7)m và 01 xe mô tô BKS 76K1–075.54 trong trạng thái dựng đứng theo hướng đầu quay về Đông Nam và đuôi quay về Tây Bắc.

Vị trí va chạm trên mặt đường của xe mô tô và người đi bộ là tại vị trí dè (yếm) phần trên phía trước bên phải và tay cầm bên phải của xe mô tô BKS 76K1 – 075.54 với cẳng tay trái và sườn hông bên trái của ông Phạm Văn D. Vị trí V1 là vị trí nạn nhân Phạm Văn D nằm sau khi bị va chạm. Vị trí V2 là dấu vết chà sát mặt đường do đầu ngoài phía dưới cao su gát chân trước bên trái của xe mô tô BKS 76K1–075.54 tạo nên.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô BKS 76K1–075.54 thấy: Xe mô tô BKS 76K1–075.54: Gát chân trước bên phải bị cong về sau so với vị trí ban đầu; Mép viền ngoài của bánh xe phía trước bên phải có dấu vết mày mòn cao su theo chiều từ trên xuống dưới, từ ngoài vào trong, kích thước (13 x 15)cm. Dè (yếm) xe phần trên phía trước bên phải bị bể. Toàn bộ thân xe bên phải bị dính đất bùn. Đầu ngoài phía dưới cao su gát chân trước bên trái bị trầy xước.

Kết luận giám định số 1429/PC54(GĐPY) ngày 28/09/2016 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận: Ông Phạm Văn D tử vong do chấn thương sọ não, rạn nứt xương hộp sọ, xuất huyết não dẫn đến chết.

Tại cáo trạng số 09/QĐ-VKS ngày 14 tháng 8 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tơ đã truy tố bị cáo Phạm Văn T về "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202, điểm b, p, khoản 1, khoản 2, Điều 46, Điều 47, Điều 33 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn T với mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp cho bị hại không yêu cầu nên đề nghị miễn xét.

Về tang vật: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 76 bộ luật tố tụng hình sự trả cho bị cáo 01 xe mô tô BKS 76K1–075.54; nhãn hiệu: Yamaha.

Ý kiến của trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh và khung hình phạt như cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202, điểm b, p,

khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn T với mức án 36 tháng tù cho hưởng án treo.

Ý kiến của người đại diện hợp pháp cho bị hại, không yêu cầu về mặt dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Phạm Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã kết luận, phù hợp với lời khai của những người tham tố tụng và các chứng cứ, tài liệu khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 19 giờ, ngày 07/9/2016, Phạm Văn T không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76K1-075.54 theo hướng V – X. Khi đến đoạn đường bê tông liên xã V đi xã X thuộc thôn X, xã V, huyện C, tỉnh Quảng Ngãi, bị cáo phát hiện ông Phạm Văn D đang đi bộ phía trước cùng chiều với xe bị cáo đang điều khiển. Do không làm chủ được tốc độ, không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn với người đi bộ nên bị cáo điều khiển xe mô tô vượt lên phía trước, làm tay lái bên phải của xe mô tô va vào bên hông người của ông Phạm Văn D, làm ông D ngã xuống mặt đường. Hậu quả, ông Phạm Văn D chết khi đang điều trị tại bệnh viện.

Căn cứ vào các biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông và Kết luận giám định số 1429/PC54(GĐPY) ngày 28/9/2016 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi thì thấy: Vụ tai nạn xảy ra là do lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo, bởi lẽ nguyên nhân dẫn đến tại nạn làm ông D chết là do bị cáo điều khiển xe mô tô không làm chủ tốc độ, không chú ý quan sát phía trước có người đang đi bộ, khi vượt qua người đi bộ không giữ khoảng cách an toàn, mặc khác bị cáo điều khiển xe khi chưa có giấy phép lái xe theo quy định. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào luật giao thông đường bộ cụ thể tại khoản 9 Điều 8: “Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định”. Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Phạm Văn Thoi phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo điểm a, khoản 02 điều 202 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tơ đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không tuân thủ các điều kiện về điều khiển phương tiện giao thông, không những gây thiệt hại về tính mạng cho người khác mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, do đó cần phải xử lý mức hình phạt thoả đáng tương xứng với hành vi và mức độ lỗi do bị cáo gây ra.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xác định:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại với tổng số tiền 83.000.000 đồng; Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội lần đầu; bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Gia đình bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo thuộc hộ nghèo. Gia đình bị cáo có công với cách mạng (ông ngoại bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất, em ruột ông ngoại bị cáo là Liệt sĩ, ông ngoại vợ của bị cáo là Liệt sĩ). Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2, Điều 46 Bộ luật hình sự. Những tình tiết giảm nhẹ này sẽ được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khi lượng hình cho bị cáo. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đã thật sự ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Để thể hiện tính khoang hồng trong pháp luật hình sự của Nhà nước ta, nên Hội đồng xét xử xét thấy có đủ điều kiện áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật cho bị cáo. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo đề nghị bị cáo cho hưởng án treo là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

Về dân sự: Bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường số tiền 83.000.000 đồng, gồm: chi phí cấp cứu, điều trị tại bệnh viện, chi phí mai táng, tổn thất tinh thần và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Xe mô tô biển kiểm soát 76K1-075.54 Hội đồng xét xử áp dụng Điều 76 bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo quản lý, sử dụng.

Về án phí: Bị cáo có đơn xin miễn án phí với lý do là bị cáo thuộc hộ nghèo, áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên bị cáo Phạm Văn Thoi thuộc trường hợp được miễn nộp án phí.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Áp dụng: Điểm a, Khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2, Điều 46; Điều 47; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phạm Văn T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 25/8/2017.

Về dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả cho bị cáo Phạm Văn T 01 xe mô tô BKS 76K1 – 075-54; nhãn hiệu: Yamaha; màu sơn: Đen – đỏ; (vè trước của xe bị bể), số máy: 1S9A066444; số khung: S9A0FY066433.

(Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tơ đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/6/2017).

Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Phạm Văn Thoi được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Ba Tơ;
- Chi cục THADS huyện Ba Tơ;
- Công an huyện Ba Tơ;
- Người bị kết án;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trần Trung Tiến